

Số: /KH-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo

*(Bổ sung, cập nhật sau khi họp nhất theo Quyết định số
2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt Đề án đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình CCHC tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025; Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-SGDĐT ngày 17/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về CCHC năm 2025;

Căn cứ các văn bản: số 2613/UBND-NC ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ; số 2267/SNV-CCHC&ĐTBD ngày 28/7/2025 của Sở Nội vụ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch, báo cáo CCHC định kỳ;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại cơ quan, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kế hoạch CCHC năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Sửa đổi, bổ sung, cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong 06 tháng cuối năm 2025, đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức mới sau khi thực hiện sắp xếp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác CCHC; bám sát các chủ trương, đường lối, nghị quyết về CCHC góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, gắn các hoạt động GDĐT với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- CCHC phải xuất phát từ người dân, lấy người dân làm trung tâm; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Sở, giải quyết tốt các thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và đội mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, phân công trách nhiệm thực hiện của các đơn vị và sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2025.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, thời gian thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của các tập thể, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng năm 2025.

- Các đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Phân đầu nâng hạng Chỉ số CCHC (PAR index); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo theo chủ trương “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Triển khai thực hiện hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2025.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu cho tỉnh ban hành đúng quy trình, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật của Trung ương.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội; thực hiện tốt chủ đề công tác năm 2025 “*Bứt phá trong phát triển kinh tế, tạo đà cho nhiệm kỳ mới*”.

- Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% Dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy trình 5 bước; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng Dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định bảo đảm công khai, minh bạch.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. Tiếp tục triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2022 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020-2030; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TU ngày 02/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 và Nghị quyết số 237/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025; Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025.

1.2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong CCHC, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ

chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện.

1.3. Phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở (gọi tắt là các đơn vị) trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Đồng thời, định kỳ tổ chức đánh giá việc thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.4. Tăng cường quán triệt công tác tuyên truyền CCHC dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú để cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp nhận thức được mục đích, ý nghĩa, nội dung của CCHC để tham gia thực hiện; đồng thời phối hợp với các chương trình tuyên truyền CCHC của Sở Nội vụ, của UBND tỉnh.

1.5. Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

1.6. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện thống nhất thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh.

2.2. Chủ động rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.

2.3. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật; 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị xử lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Thường xuyên rà soát, cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các TTHC, rút ngắn thời gian thực hiện nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, kiểm soát chặt chẽ việc công bố danh mục TTHC và xây dựng quy trình giải quyết TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

3.2 Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ

công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Xây dựng để đưa vào vận hành hiệu quả quy trình giải quyết TTHC của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu và các Điểm Tiếp nhận và Trả kết quả.

3.4. Tổ chức tự kiểm tra việc kiểm soát TTHC tại các đơn vị. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, đặc biệt sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

4.2. Rà soát, tham mưu trình UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp.

4.3. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Thực hiện sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

5.2. Thực hiện các quy định về luân chuyển, điều động, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện.

5.3. Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

5.4. Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy.

5.5. Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; theo yêu cầu vị trí việc làm.

5.6. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức

công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách theo quy định.

6.2. Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

6.3. Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, cơ chế chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính tới tổ chức, cá nhân, đảm bảo theo quy định.

6.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công. Bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và lợi ích nhóm.

6.5. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Tiếp tục triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Sở năm 2025; Thực hiện 100% áp dụng chữ ký số trong xử lý văn bản hành chính (trừ văn bản mật), cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ trong Sở và các đơn vị.

7.2. Thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

7.3. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở.

7.4. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

7.5. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử đủ điều kiện đạt 100%.

7.6. Xây dựng, duy trì và cải tiến 100% quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; triển khai vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống ISO điện tử theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Các nhiệm vụ trọng tâm và tiến độ thực hiện theo phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính

Đầu mỗi tổng hợp, tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch này; định kỳ báo cáo Lãnh đạo Sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, gửi báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

Thường xuyên đăng tải thông tin về CCHC trên Cổng thông tin điện tử thành phần Sở nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của CB, CC, VC cùng người dân, doanh nghiệp để thực hiện nội dung “Chung tay CCHC” theo chỉ đạo của UBND tỉnh một cách có hiệu quả.

2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyên đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025, Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2025.

- Căn cứ kế hoạch của Sở và tình hình thực tế, đơn vị xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 tại đơn vị. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm tổ chức thực hiện và triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

- Các đơn vị thuộc Sở tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết; kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi những quy định chưa phù hợp, chưa sát thực tế, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Thường xuyên rà soát, cập nhật quyết định công bố TTHC của Bộ GDĐT đối với các lĩnh vực do đơn vị phụ trách. Kịp thời cung cấp danh mục, nội dung chi tiết, quy trình giải quyết TTHC gửi Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp trình công bố theo quy định.

- Kịp thời tiếp nhận, phản hồi ý kiến người dân, doanh nghiệp về việc giải quyết TTHC và thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, chịu trách nhiệm liên đới đối với các trường hợp vi phạm các quy định về giải quyết TTHC và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

- Định kỳ hằng quý, trước ngày 10 của tháng cuối quý gửi báo cáo về Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2025, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Công TTĐT thành phần Sở;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Châu Hoài Thu

Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
I	Công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2025 (sửa đổi, bổ sung, cập nhật)	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch	Trước ngày 04/8/2025
2	Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch	Đã hoàn thành (tháng 02/2025)
3	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC, kiểm soát TTHC năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Báo cáo	Tháng 3, 6, 9, 12
4	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại một số đơn vị và tổ chức thực hiện	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Kế hoạch; Quyết định, Báo cáo của Tổ kiểm tra; các văn bản của các đơn vị được kiểm tra	Quý III/2025
II	Công tác cải cách thể chế hành chính				
1	Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản văn bản QPPL của Sở năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản, Kế hoạch	Quý III/2025
2	Rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực GDĐT với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật ban hành văn bản QPPL 2015 và các văn bản QPPL của Trung ương.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Báo cáo	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
3	Công tác theo dõi thi hành pháp luật của Sở năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Kế hoạch; Báo cáo	Theo quy định
4	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Kế hoạch; Báo cáo	Theo quy định
III	Công tác cải cách thủ tục hành chính				
1	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch	Đã hoàn thành (Quý I/2025)
2	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác kiểm soát TTHC năm 2025	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Báo cáo	Tháng 3, 6, 9, 12
3	Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản	Thường xuyên
4	Tham mưu văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế theo lĩnh vực chuẩn hóa ở cả 2 cấp	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Tờ trình; Văn bản	Khi có sự thay đổi về TTHC của Bộ GDĐT
5	Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền mới ban hành để trình công bố kịp thời	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản	Thường xuyên
6	Tổ chức tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC của Sở năm 2025 (lồng ghép trong Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC năm 2025)	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quyết định, Báo cáo	Quý III, IV/2025
IV	Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
1	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, đặc biệt sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
2	Rà soát, tham mưu trình UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản	Thường xuyên
3	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về phân cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Báo cáo	Tháng 6, 12
V	Cải cách chế độ công vụ				
1	Tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CCVC	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch, Báo cáo	Năm 2025
2	Thực hiện các quy định về luân chuyển, điều động, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên
3	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản, Quyết định	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
4	Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên
5	Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức (lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính).	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản, Quyết định	Thường xuyên
VI	Công tác cải cách tài chính công				
1	Thực hiện công khai tài chính theo quy định.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản	Thường xuyên
2	Lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước đảm bảo thời gian quy định.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản	Theo quy định
3	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quyết định	Khi có sự điều chỉnh, thay đổi
4	Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Kết quả công việc	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
5	Thực hiện xây dựng dự toán ngân sách đúng quy định, đúng thời hạn.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản	Theo quy định
6	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan nhà nước, thanh tra (nếu có).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn bản; Báo cáo	Thường xuyên
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số				
1	Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Sở năm 2025	Phòng Giáo dục phổ thông	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản, Kế hoạch, Báo cáo	Năm 2025
2	Khai thác, áp dụng hiệu quả các hệ thống ứng dụng CNTT của tỉnh, của Sở: Phần mềm Quản lý văn bản; hệ thống thư điện tử công vụ; lịch công tác	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Hệ thống phần mềm	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan, triển khai áp dụng ISO điện tử.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Văn bản, hệ thống phần mềm	Thường xuyên